

TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG BUÔN LẬU VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI Ở TỈNH BẮC KẠN

Nguyễn Tiến Long¹, Lục Mạnh Thiếp²

Tóm tắt

Bắc Kạn là tỉnh miền núi ở vùng Đông bắc Việt Nam với vị trí địa lý thuận lợi cho hoạt động buôn bán, vận chuyển và lưu thông hàng hóa với các cửa khẩu của các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hải Phòng và Hà Nội. Trong những năm qua, tỉnh Bắc Kạn đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quản lý, triển khai thực hiện quyết liệt các hoạt động phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại (BL&GLTM) trên địa bàn tỉnh. Do vậy, tình hình BL&GLTM ở Bắc Kạn hiện nay đã giảm rất nhiều. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn vẫn đang diễn biến rất phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi hơn, khó kiểm soát, gây tác động xấu đến phát triển kinh tế - xã hội, bức xúc trong nhân dân. Từ thực tế trên cho thấy, tăng cường phòng, chống BL & GLTM ở tỉnh Bắc Kạn là rất cần thiết hiện nay.

Từ khóa: Giải pháp; phòng, chống BL&GLTM; tỉnh Bắc Kạn.

STRENGTHENING PREVENTION AND FIGHT AGAINST SMUGGLING AND TRADE FRAUD IN BAC KAN PROVINCE

Abstract

Bac Kan is a mountainous province in the northeastern Vietnam with a favorable geographical position for trading, transporting and circulating goods with the provinces like Cao Bang, Lang Son, Quang Ninh, Hai Phong and Ha Noi. In recent years, Bac Kan province has always been interested in leading, directing and organizing the management of preventing and fighting against smuggling and trade fraud in the province. Therefore, the situation of smuggling and trade fraud in Bac Kan is now greatly reduced. However, the smuggling and trade fraud in Bac Kan province is still very complicated with many more sophisticated tricks, which are difficult to control, causing adverse impacts on socio-economic development and pressing the people. This fact requires to strengthen the prevention and control smuggling and trade fraud in Bac Kan province.

Keywords: Solution, prevention, smuggling and trade fraud, Bac Kan province.

1. Giới thiệu

“Phòng, chống BL&GLTM là các cơ quan chức năng áp dụng các biện pháp ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân buôn lậu và gian lận thương mại trái phép, các cơ quan chức năng có trách nhiệm phối hợp hoặc chủ động phối hợp với các cơ quan nhà nước hữu quan thực hiện các biện pháp phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép qua biên giới ngày càng được các đối tượng thực hiện bằng nhiều biện pháp, thủ đoạn tinh vi, phức tạp” [3].

Hoạt động BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn trong thời gian quan diễn biến rất phức tạp, đối tượng BL&GLTM rất đa dạng, từ cá nhân và các hộ kinh doanh nhỏ lẻ đến các doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài..., từ những đối tượng ít am hiểu về pháp luật đến các đối tượng am hiểu pháp luật, chuyên môn, từ khu vực kinh tế tư nhân đến khu vực nhà nước, từ những cá nhân ở khu vực kinh tế tự do đến cả công chức, viên chức nhà nước... Hơn nữa, ngành nghề và mặt hàng BL&GLTM

ngày càng đa dạng, được mở rộng ra nhiều loại ngành nghề, mặt hàng, từ hàng có giá trị thấp đến hàng có giá trị cao, công nghệ hiện đại. Phương thức thủ đoạn ngày càng tinh vi; áp dụng nhiều công nghệ hiện đại, hình thành những đường dây liên tỉnh, xuyên quốc gia, móc nối giữa trong nước với nước ngoài; có sự mở rộng về địa bàn BL&GLTM, trước đây chủ yếu ở vùng sâu, vùng xa, nơi người dân ít thông tin, kém hiểu biết; nay đã mở rộng ra cả các địa bàn nội thành, nơi tập trung đông dân cư. Về quy mô BL&GLTM rất đa dạng, từ quy mô nhỏ đến quy mô lớn, tính chất ngày càng phức tạp, liên quan đến nhiều đối tượng, nhiều địa bàn, một vụ việc BL&GLTM bị phát hiện có nhiều hành vi vi phạm.

Có thể thấy, hoạt động BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn diễn ra hết sức phức tạp, tác động rất xấu đến nền kinh tế của Tỉnh nói riêng và cả nước nói chung, cần phải ngăn chặn và từng bước đẩy lùi để bảo đảm phát triển bền vững khi Việt Nam hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới và là thành viên chính thức của nhiều tổ chức thương mại quốc tế như WTO, CPTPP...

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp thu thập dữ liệu

Bài viết sử dụng 2 nguồn dữ liệu là dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp. Trong đó:

Dữ liệu thứ cấp được thu thập trong giai đoạn 2015 - 2018, từ các công bố chính thức như: Niên giám thống kê của Tổng cục thống kê; Niên giám thống kê của Cục thống kê tỉnh Bắc Kạn; các Báo cáo tổng kết từng năm của Ban chỉ

đạo 389 tỉnh Bắc Kạn. Ngoài ra, bài viết còn tham khảo số liệu thứ cấp từ các nguồn khác như các báo cáo, tài liệu, số liệu các cuộc điều tra, các sách báo, tạp chí, các văn bản pháp quy, các Website có liên quan,...

Dữ liệu sơ cấp được sử dụng cho bài viết được thu thập trong năm 2018, từ điều tra hai nhóm đối tượng (với tổng số 220 phiếu điều tra) sử dụng thang đo Likert 5 mức.

Bảng 01: Thang đo Likert

Mức đánh giá	Khoảng điểm	Ý nghĩa
5	4,21 - 5,0	Hoàn toàn đồng ý
4	3,41 - 4,2	Đồng ý
3	2,61 - 3,4	Bình thường
2	1,81 - 2,6	Không đồng ý
1	1,0 - 1,8	Hoàn toàn không đồng ý

Nguồn: Tính toán của tác giả

- *Đối tượng 1:* Tác giả tiến hành điều tra tổng thể 100 phiếu/100 cán bộ, công chức tại các cơ quan phòng, chống BL&GLTM trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, chiếm tỷ lệ 100%.

- *Đối tượng 2:* Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động buôn bán, kinh doanh hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; vận dụng công thức xác định cỡ mẫu Slovin, từ đó xác định được cỡ mẫu điều tra là 120 phiếu/175 tổ chức, cá nhân. Cụ thể:

Công thức tính kích thước mẫu dựa trên công thức Slovin:

Với n là cỡ mẫu, N là số lượng tổng thể, e là sai số tiêu chuẩn.

$$n = \frac{N}{1 + N(e)^2}$$

Tính cỡ mẫu điều tra với tổng thể là N= 175 tổ chức, cá nhân buôn bán, kinh doanh trên địa bàn, độ tin cậy là 95%, tương ứng sai số tiêu chuẩn e là 0,05. Cỡ mẫu sẽ được tính là:

$$n = \frac{175}{1 + 175 * (0,05)^2} = 120 \text{ phiếu}$$

Phương pháp tiến hành điều tra hai đối tượng trên là bảng bảng câu hỏi

2.2. Phương pháp tổng hợp và phân tích số liệu

Số liệu sau khi thu thập, được tổng hợp theo các chỉ tiêu nghiên cứu về phòng, chống BL&GLTM. Để phân tích số liệu, tác giả sử dụng phương pháp phân tích thống kê mô tả, đồ thị và phương pháp so sánh. Ngoài ra, tác giả còn ứng dụng phần mềm tin học Microsoft Excel 2010, SPSS 20.0; dựa trên các số tuyệt đối, số tương đối và số bình quân để phân tích, mô tả số liệu.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Thực trạng về phòng, chống BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn

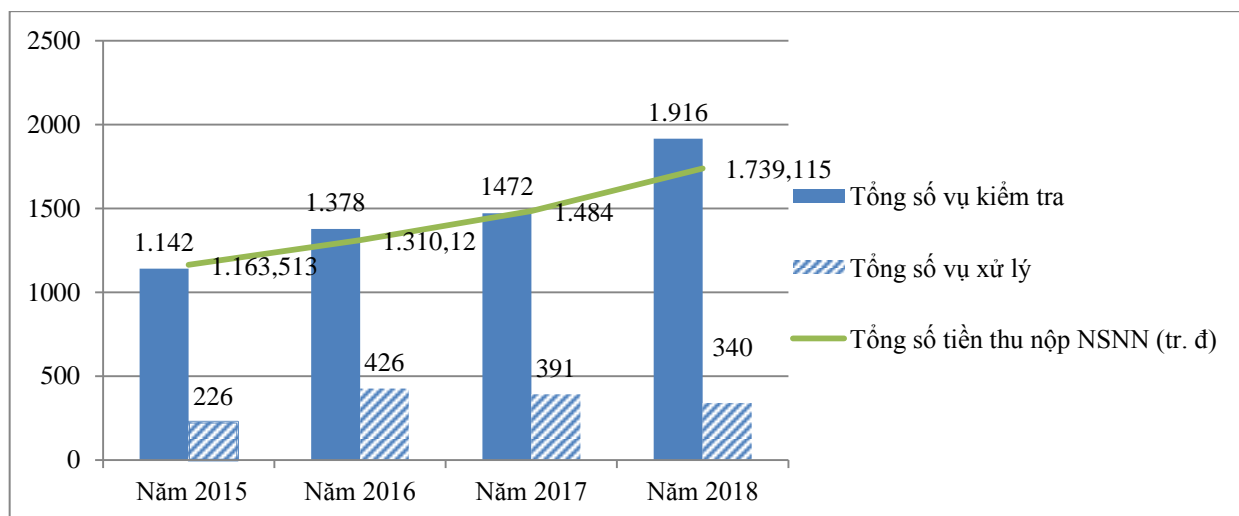
Kết quả phòng, chống BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn những năm trở lại đây đạt được những kết quả đáng ghi nhận:

- Số vụ vi phạm: Có sự tăng dần cả về số lượng vụ vi phạm và số vụ vi phạm đã được xử lý; về chất lượng trong xử lý những vi phạm về BL&GLTM cũng được nâng lên rõ rệt. Cụ thể; về số vụ BL&GLTM được phát hiện tăng lên; kết quả kiểm tra BL&GLTM cả về số vụ kiểm tra, số vụ xử lý.

- Các mặt hàng BL&GLTM cũng đa dạng hơn cả về chủng loại, số lượng tăng lên qua các năm. Mặt hàng được phát hiện trong thời gian qua tập trung vào các nhóm hàng có lợi nhuận cao như: Ma túy (Heroin, cây thuốc phiện, ma túy tổng hợp, ma túy đá); thuốc lá điều ngoại; vật liệu nổ (pháo nổ, kíp nổ, thuốc nổ); tiền VNĐ giả; trứng gia cầm nhập lậu; hoa quả tươi; lâm sản; khoáng sản; hàng điện tử; đồ gia dụng; đồ chơi trẻ em và một số mặt hàng tiêu dùng khác.

- Số tiền nộp NSNN từ hoạt động xử lý vi phạm về BL & GLTM cũng tăng lên qua các năm. Cả giai đoạn 2015 - 2018, số tiền nộp vào NSNN ở tỉnh Bắc Kạn trên 117 tỷ đồng (xem bảng 02).

- Hoạt động phối hợp giữa các ban, ngành về phòng, chống BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn được tăng cường, gắn kết tốt hơn. Điều này cho thấy, với nỗ lực đấu tranh phòng, chống BL&GLTM, các vụ BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn đã được phát hiện và xử lý kiên quyết, nghiêm khắc.



Hình 01. Kết quả phòng, chống BL&GLTM trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (2015 - 2018)

Nguồn: Tính toán của tác giả từ Báo cáo của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Bắc Kạn

Giai đoạn 2015 - 2018, số vụ BL&GLTM trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được xử lý biến động tăng giảm qua các năm, giai đoạn trước năm 2016, tình hình BL&GLTM trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tuy không tạo “điểm nóng” nhưng có nhiều diễn biến phức tạp, số vụ vi phạm của các lực lượng chức năng bắt giữ, xử lý.

Năm 2016, số vụ BL&GLTM tăng lên đột biến so với giai đoạn trước (1.186 vụ); xử lý vi phạm và thu NSNN trên 60 tỷ đồng (xem bảng 02). Năm 2017, số vụ BL & GLTM cao nhất (1.278 vụ), là do hoạt động phối hợp giữa các ban, ngành trong phòng, chống BL&GLTM ở

Bắc Kạn chặt chẽ và quyết liệt hơn, từ Trung ương đến Tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 đã chỉ đạo hiệu quả hoạt động phòng, chống BL&GLTM, ngoài ra lợi dụng chính sách nới lỏng hoạt động thương mại biên mậu với Trung Quốc, nên các đối tượng đã thực hiện nhiều hoạt động BL&GLTM. Riêng năm 2018, do nhận thức của nhân dân và các tổ chức sản xuất kinh doanh ở tỉnh Bắc Kạn được nâng lên, hoạt động tuyên truyền từ các lực lượng chấp pháp về phòng, chống BL&GLTM tới các đối tượng đã được thực hiện hiệu quả, nên số vụ BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn giảm mạnh.

Bảng 02: Số vụ BL&GLTM ở tỉnh Bắc Kạn đã được xử lý (2015-2018)

Năm	Số vụ vi phạm			Tổng	Trị giá (triệu VNĐ)	Số đối tượng vi phạm
	Buôn bán, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới	Gian lận thương mại, gian lận thuế	Hàng giả, hàng nhái, vi phạm sở hữu trí tuệ			
2015	167	490	0	657	34.451	702
2016	641	541	4	1.186	60.570,372	1.328
2017	221	1.047	10	1.278	18.523,206	1.255
2018	156	691	2	849	3.501,899	813
Tổng cộng	1.185	2.787	16	3.970	117.046,477	4.098

Nguồn: Tác giả tổng hợp số liệu từ Báo cáo của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Bắc Kạn

Giai đoạn 2015 - 2018, mặc dù hoạt động, vận chuyển kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, kinh doanh hàng giả và gian lận thương mại trên thị trường tiếp tục diễn ra, nhưng các lực lượng chức năng đã có nhiều nỗ lực điều tra, phát hiện, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật, góp phần lành mạnh hóa thị trường, thực hiện các mục

tiêu ổn định, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Sự phối hợp giữa các sở, ngành đơn vị chức năng và các địa phương đã được quan tâm triển khai có hiệu quả. Các Sở, ngành đã thành lập nhiều đoàn kiểm tra liên ngành có sự tham gia của nhiều đơn vị, qua đó đã phát huy được sức mạnh tổng hợp, trí tuệ tập thể, đặc biệt là các đợt